

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG MẦM NON AN NHƠN TÂY



BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nội dung công
khai theo Thông tư 36/2017/TT-
BGDĐT năm học 2022-2023 của
trường Mầm non An Nhơn Tây**



BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nội dung công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2022-2023 của trường Mầm non An Nhơn Tây

Căn cứ văn bản số 1387/CV-PGDĐT ngày 18/9/2023 về tổ chức thực hiện công khai và kết quả kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện theo Kế hoạch số 249/KH-MN ANT ngày 10 tháng 10 năm 2022 về thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT;

Nay trường Mầm non An Nhơn Tây báo cáo kết quả tổ chức thực hiện nội dung công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2022-2023 với những nội dung sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI

Triển khai Công văn số 1309/GDĐT-T.KT của Phòng Giáo dục và Đào tạo ngày 13 tháng 9 năm 2018 Về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học, việc công khai trong các đơn vị trường học theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT;

Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 249/KH-MN ANT ngày 10 tháng 10 năm 2022 về thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG KHAI TRONG KẾ HOẠCH CỦA ĐƠN VỊ

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a. Cam kết chất lượng giáo dục

Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục, trẻ dự kiến đạt được, chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non (Theo biểu mẫu 01)

b. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục thực tế

Công khai số trẻ em/ lớp; số trẻ em học lớp, số trẻ em học 2 buổi/ ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo lớp (Theo biểu mẫu 02)

c) Xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia

d) Kiểm định cơ sở giáo dục:

Công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất:

Diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một lớp (Theo biểu mẫu số 1/2017/TT-BGDĐT)

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo học bậc, chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo biểu mẫu số 2/2017/TT-BGDĐT)

Số lượng giáo viên, nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai tài chính đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn hỗ trợ.

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Các khoản chi theo từng năm học:

Công khai các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài, mức thu nhập hàng

tháng của giáo viên và cán bộ quản lý, đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

c) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách

Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí đối với người học thuộc diện được miễn giảm.

d) Kết quả kiểm toán (nếu có):

Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại Quyết định số 1562/QĐ-KTNN ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Kiểm toán nhà nước ban hành Quy định về công khai kết quả kiểm toán, kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước;

e) Mức thu học phí và các khoản thu khác

Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo năm học

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Hình thức:

- Niêm yết công khai tại nhà trường.
- Công khai trong các kỳ họp CMHS.

2. Thời điểm công khai:

Công khai vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) hoặc khi có thông tin mới hoặc thay đổi nội dung liên quan.

Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

3. Đã công khai các nội dung:

Nhà trường đã triển khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định.

Đã ban hành Quyết định số 05/QĐ- MN ANT ngày 06/01/2023 Về việc thành lập ban công tác thực hiện Quy chế công khai. Năm học 2023.

3.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục, trẻ dự kiến đạt được, chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non(Theo biểu mẫu 01)

Công khai số trẻ em/ lớp; số trẻ em học lớp, số trẻ em học 2 buổi/ ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo lớp (Theo biểu mẫu 02)

- Kiểm định cơ sở giáo dục: Nhà trường xây dựng kết hoạch cải tiến công tác Kiểm định chất lượng giáo dục vào tháng 08 hằng năm thời gian từ tháng 06/2021 đến tháng 06/2026.

3.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

Diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em, số lượng các thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một lớp (Theo biểu mẫu 3)

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo biểu mẫu 4)

3.3. Công khai thu chi tài chính:

Trường thực hiện hồ sơ công khai dự toán, quyết toán, tình hình thực hiện dự toán theo hướng dẫn và mẫu biểu tại Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính. Cụ thể như sau:

- Công khai thực hiện thu - chi ngân sách, nguồn thu sự nghiệp quý 3/2022: theo QĐ số 107/QĐ-MNANT, ngày 05 tháng 10 năm 2022. Gồm QĐ công khai, thông báo công khai, biểu số 03, biên bản niêm yết, biên bản tháo gỡ.
- Công khai thực hiện thu - chi ngân sách, nguồn thu sự nghiệp quý 4/2022: theo QĐ số 136/QĐ-MNANT, ngày 31 tháng 12 năm 2022. Gồm QĐ công khai, thông báo công khai, biểu số 03, biên bản niêm yết, biên bản tháo gỡ.
- Công khai lương, phụ cấp và trợ cấp khác và các khoản thu nhập khác của CB-GV-NV: hàng tháng bộ phận tài vụ gửi vào group thông báo zalo nhà trường và địa chỉ mail nội bộ của đơn vị công khai đến toàn thể CB/GV/CNV.
- Công khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.
- Công khai Quyết định phê duyệt mua sắm trang thiết bị và sửa chữa tài sản công năm 2022: năm 2022 không có thực hiện mua sắm trang thiết bị.
- Công khai nâng lương trước niên hạn năm 2022
- + Nhà trường lập Tờ trình số 360/CV- MN ANT ngày 15/11/2022 về việc đề nghị xét nâng lương trước niên hạn cho CB/GV năm 2022.
- Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022: Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 318/KH-MNANT ngày 31/10/2022 về Kế hoạch tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập hàng năm - năm 2022.
- Thực hiện niêm yết và tháo gỡ công khai về Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm - năm 2022 của Bà Nguyễn Thanh Lan (Hiệu trưởng); Bà Nguyễn Thị Tiên (Phó Hiệu trưởng); Bà Bùi Hồng Diệu (Phó Hiệu trưởng)
- Thực hiện báo cáo báo cáo số 05/BC-MNANT ngày 03/1/2023 về Việc tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập hàng năm- năm 2022
- Công khai trang thiết bị của đơn vị trong hộp Liên tịch, hộp Chi bộ và Hội đồng nhà trường (khi có trang bị mới).

- Công khai QĐ số 16531/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Củ Chi V/v giao dự toán NSNN năm 2023; QĐ số 05/QĐ-MNANT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của trường MN An Nhơn Tây về việc giao dự toán NSNN năm 2023. Theo quyết định công khai số 07/QĐ-MNANT, ngày 06 tháng 01 năm 2023, gồm QĐ công khai, thông báo công khai, biểu số 02, biên bản niêm yết, biên bản tháo gỡ.

- Công khai thực hiện thu - chi ngân sách, nguồn thu sự nghiệp quý:

+ Quý 1/2023: theo QĐ số 22/QĐ-MNANT, ngày 05 tháng 04 năm 2023. Gồm QĐ công khai, thông báo công khai, biểu số 03, biên bản niêm yết, biên bản tháo gỡ.

+ Quý 2/2023: theo QĐ số 48/QĐ-MNANT, ngày 05 tháng 07 năm 2023. Gồm QĐ công khai, thông báo công khai, biểu số 03, biên bản niêm yết, biên bản tháo gỡ.

- Công khai thực hiện thu - chi ngân sách, nguồn thu sự nghiệp 6 tháng đầu năm 2023: theo QĐ số 59/QĐ-MNANT, ngày 05 tháng 07 năm 2023. Gồm QĐ công khai, thông báo công khai, biểu số 03, biên bản niêm yết, biên bản tháo gỡ.

- Công khai thực hiện thu - chi ngân sách, nguồn thu sự nghiệp quyết toán năm 2022: theo QĐ số 41/QĐ-MNANT, ngày 26 tháng 05 năm 2023. Gồm QĐ công khai, thông báo công khai, biểu số 03, biên bản niêm yết, biên bản tháo gỡ.

- Công khai lương, phụ cấp và trợ cấp khác và các khoản thu nhập khác của CB-GV-NV: hàng tháng bộ phận tài vụ gửi vào group thông báo zalo nhà trường và địa chỉ mail nội bộ của đơn vị công khai đến toàn thể CB/GV/CNV.

- Công khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023.

- Công khai Quyết định phê duyệt mua sắm trang thiết bị và sửa chữa tài sản công năm 2023: đến thời điểm quý 3 năm 2023 không có thực hiện mua sắm trang thiết bị.

- Công khai trang thiết bị của đơn vị trong hợp Liên tịch, hợp Chi bộ và Hội đồng nhà trường (khi có trang bị mới).

IV. VIỆC THỰC HIỆN BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI CỦA NĂM HỌC TRƯỚC VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2023-2024.

Nhà trường báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2022-2023 và kế hoạch triển khai quy chế công khai năm học 2023-2024 vào đầu năm học và trong Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2023-2024. Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 311/KH-MN ANT ngày 19 tháng 9 năm 2023 về thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

V. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm:

- Nhà trường triển khai đầy đủ kế hoạch và thực hiện quy chế công khai củ năm học 2022-2023 đến tập thể CB, GV, NV và phụ huynh học sinh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện công khai của nhà trường.

2. Hạn chế: Không.

VI. ĐỀ NGHỊ:

Không. *ngp*

Nơi nhận:

- CB/GV/NV và PHHS;
- Lưu: VT.

